



MARKET INSIGHTS REPORTS

28.03.2025

TÂM LÝ NĐT ĐANG DẦN CHUYỂN SANG BI
QUAN NGẮN HẠN



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYÊN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
RSI(14) thiết lập mốc thấp mới gợi ý khả năng đi xuống
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Hoạt động vận tải của các đội tàu trên thế giới
Nhập khẩu ô tô vào Mỹ theo các quốc gia
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch tới nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	526
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	152
Số cổ phiếu giảm giá	293
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	81

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	224
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	72
Số cổ phiếu giảm giá	90
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	62

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	465
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	157
Số cổ phiếu giảm giá	179
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	129

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	62,460.72	62,678.44	(217.73)
% KL toàn thị trường	8.44%	8.47%	
Giá trị	1,650,072	2,056,680	(406,607)
% GT toàn thị trường	9.66%	12.04%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,091.60	2,197.64	(1,106.04)
% KL toàn thị trường	8.44%	8.47%	
Giá trị	27,212	53,906	(26,694)
% GT toàn thị trường	2.76%	5.47%	

UPCOM

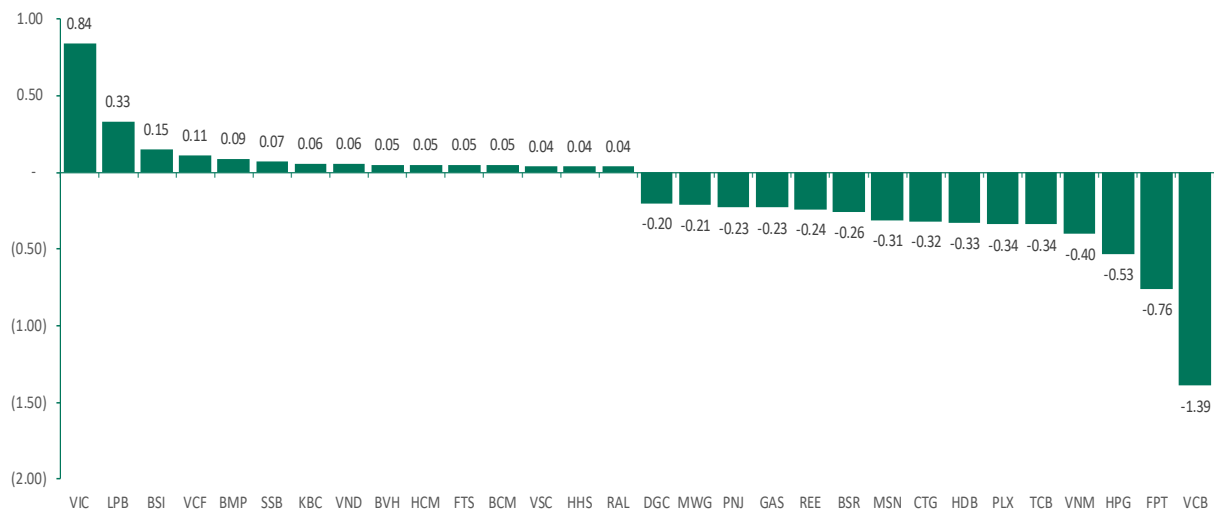
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	274.70	586.27	(311.57)
% KL toàn thị trường	0.56%	1.19%	
Giá trị	3,500	27,822	(24,322)
% GT toàn thị trường	0.65%	5.17%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,650,600	64,800	-700 (-1.07%)	10.71	1.82	6,053	541,448
2	BID	1,401,500	39,100	0 (0%)	9.04	1.54	4,326	274,535
3	CTG	4,092,900	41,350	-250 (-0.6%)	8.76	1.48	4,719	222,049
4	VIC	5,542,600	58,000	900 (1.58%)	18.99	1.44	3,055	221,772
5	VHM	8,166,000	51,200	0 (0%)	7.13	0.95	7,176	210,299
6	TCB	12,353,600	27,550	-200 (-0.72%)	6.69	1.32	4,116	194,637
7	FPT	2,944,800	124,000	-2,200 (-1.74%)	21.77	5.10	5,697	182,413
8	HPG	17,070,200	27,150	-350 (-1.27%)	13.92	1.51	1,951	173,658
9	GAS	771,800	66,800	-400 (-0.6%)	14.84	2.54	4,502	156,491
10	VPB	11,134,300	19,250	0 (0%)	9.68	1.04	1,988	152,728

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	-0.46%	+4.12%	1,610
▼ Tài chính	-0.32%	+5.85%	107
> Tổ chức tín dụng	-0.42%	+5.42%	29
> Dịch vụ tài chính	+0.35%	+9.18%	65
> Bảo hiểm	+0.22%	+6.94%	13
▶ Bất động sản	+0.06%	+18.54%	144
▼ Công nghiệp	-0.25%	+2.17%	390
> Vận tải	-0.15%	-0.09%	132
> Tư liệu sản xuất	-0.56%	+6.68%	213
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	-0.13%	+15.65%	45
▶ Nguyên vật liệu	-0.92%	+8.21%	262
▼ Tiêu dùng thiết yếu	-0.39%	-5.95%	165
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	-0.40%	-5.90%	158
> Đồ gia dụng và cá nhân	-0.21%	+0.35%	6
▶ Tiện ích	-0.72%	+2.69%	149
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	-0.83%	+3.78%	261
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	-1.28%	-0.62%	124
> Hàng tiêu dùng và trang trí	+0.14%	+17.37%	93
> Dịch vụ tiêu dùng	-0.18%	-4.55%	32
> Xe và linh kiện	+0.49%	-0.38%	12
▼ Viễn thông	-1.27%	-16.40%	48
> Viễn thông	-1.30%	-17.03%	22
> Truyền thông giải trí	-0.69%	-2.38%	26
▼ Công nghệ thông tin	-1.73%	-18.61%	14
> Phần mềm	-1.73%	-18.65%	7
> Phần cứng	-0.19%	-5.13%	5
> Bán dẫn	0%	-18.08%	2
▶ Năng lượng	-1.55%	-10.61%	21
▼ Chăm sóc sức khỏe	+0.09%	-0.44%	49
> Dược phẩm - sinh học	+0.22%	+0.08%	44
> Chăm sóc sức khỏe	-1.87%	-7.97%	5

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 6.35 (- 0.48%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Xe và linh kiện, dịch vụ tài chính, bảo hiểm, dược phẩm - sinh học, hàng tiêu dùng và trang trí, bất động sản... là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như DRC, SSI, VND, BSI, FTS, BVH, DCL, DVN, GEE, GEX, SAM, MSH, RAL, VIC, BCM, KDH, SIP, NLG... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) DRC tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Vận động giá trung hạn theo mô hình hai đáy với phân kỳ dương âm cảnh báo sự đảo chiều trên đồ thị tuần – Tín hiệu tích cực ngắn hạn;
- ✓ RSI(14) thiết lập mốc cao mới trên đồ thị ngày – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang ở vùng giá mục tiêu sóng 5 và về cơ bản đang hoàn thành sóng giảm giá;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(ii) BSI tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới và dải băng trên đang mở ra – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 3 tăng giá với mục tiêu 67;
- ✓ Hỗ trợ khi điều chỉnh giảm giá là vùng giá 52 – 56;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(iii) MSH tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Sau sóng 4 đối kháng hình thành theo mô hình ABC có vùng hỗ trợ quanh 56 (Cổ phiếu chưa giảm giá về vùng này nhưng mẫu hình vận động theo kiểu tăng giá);
- ✓ Dải băng thu hẹp lại cảnh báo sự biến động mạnh sắp diễn ra;
- ✓ Sóng 5 hình thành có mục tiêu giá là vùng 75 – 90;
- ✓ MSH đặt kế hoạch lợi nhuận 600 tỷ trước thuế trong năm 2025 nhưng chúng tôi ước tính 600 tỷ sẽ là lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp dựa trên đơn hàng xuất khẩu đang đạt con số 32 triệu USD/tháng;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(iv) GEX tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small White Candle”;

- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang tái tích lũy và hình thành sóng 5 tăng giá với mục tiêu 28;
- ✓ Hỗ trợ khi giá giảm là vùng giá 22 – 23;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(2) Chăm sóc sức khỏe, phần mềm, năng lượng, viễn thông, phân phối và bán lẻ hàng lâu bền, nguyên vật liệu, truyền thông giải trí, tiện ích, tư liệu sản xuất, tổ chức tín dụng ... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu TNH, FPT, CMG, PVS, PVB, PVD, PVC, VGI, FOX, CTR, MWG, PLX, FRT, DGW, PNJ, HPG, GVR, HSG, MSR, NKG, DPR, VCS, PTB, CSV, DCM, YEG, GAS, REE, HUT, CTD, HHV, BCG, CTG, TCB, TPB, HDB... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) TNH giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ TNH đang vận động theo mô hình 5 sóng giảm với sóng 4 đối kháng có kháng cự là 19;
- ✓ Dải băng dưới đang mở ra hỗ trợ giá xuống – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 55%;

(ii) PNJ giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng dưới mở ra hỗ trợ giá xuống – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ PNJ vẫn vận động theo sóng 3 giảm giá mà chúng tôi cảnh báo với mục tiêu giá 72 – 81;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 55%;

(iii) GVR giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Mẫu hình Rising Wedge với phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Hỗ trợ mô hình này là 34 – Một Break Down mới xác nhận xu hướng giảm giá;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 57%;

(iv) VGI giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng dưới mở ra hỗ trợ giá xuống – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Cổ phiếu vẫn đang ở vùng định giá cao và sẽ bị ảnh hưởng kết quả kinh doanh bởi động đất tại Myanmar (Tăng chi phí sửa chữa các trạm BTS...);
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 55%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: RSI(14) thiết lập mốc thấp mới gợi ý khả năng đi xuống

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Long Black Candle”. Khối lượng giao dịch tăng nhưng vẫn nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá giảm khối lượng giao dịch tăng là mô hình giảm giá không có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý:

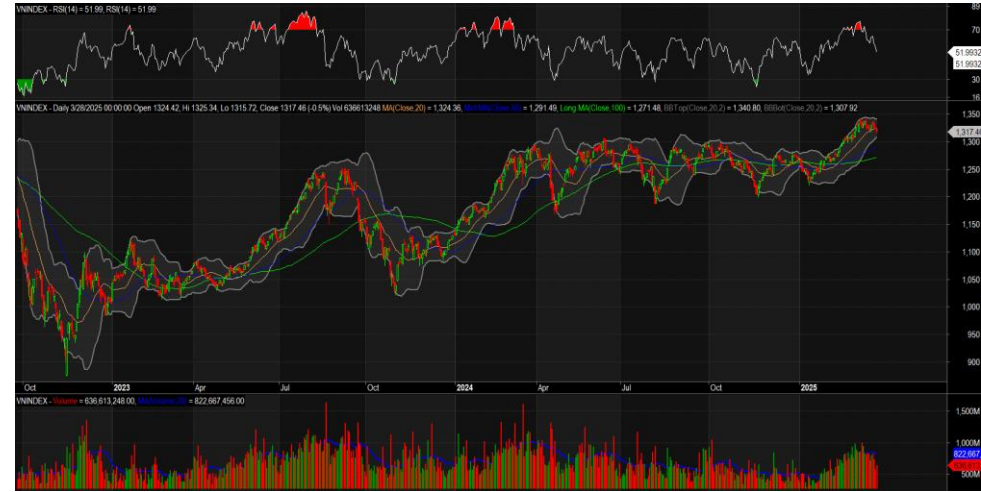
(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 478 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VIX, VND, VHM, VCI, GVR, VRE, HAH, KDH, HCM, CTG... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: PNJ, VHM, FPT, VCB, SHB, DGC, HPG, DBC, MSN, TPB... Giá trị bán ròng sau mấy phiên cao trào đang giảm về mức trung bình 300 tỷ/phiên. Kể từ đầu năm tới giờ khối ngoại đã bán ròng xấp xỉ 1 tỷ đô và tiếp tục duy trì đà bán ròng rất mạnh của mình.

(ii) Chỉ số vẫn ngập ngừng quanh ngưỡng kháng cự 1,350 điểm và dường như đang hình thành mô hình hai đỉnh tại mốc 1,350 điểm. Chúng tôi thấy một phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14) cùng với RSI(14) thiết lập mốc thấp mới gợi ý khả năng đi xuống trong ngắn hạn của chỉ số. Rõ ràng chúng ta thấy rằng nhóm ngân hàng đã thiếu cầu giá cao và điều này có thể khiến áp lực bán tăng mạnh hơn đây điểm số xuống thấp hơn. Một vài tín hiệu sáng ở nhóm đầu tư công như VCG, DPG...dệt may như MSH, hay giao dịch tốt ở nhóm có tính đầu cơ cao GEX, VND, VIX là chưa đủ cân bằng sự suy yếu của nhóm ngân hàng. Ngoài ra, về mặt thống kê, tháng 4 hàng năm đặc biệt trong nửa đầu tháng VN-Index thường xuyên có giao dịch tiêu cực cũng sẽ tạo áp lực cho thị trường trong tuần mới. Về cơ bản có thể vài mã có sự phân hóa nhưng sẽ không nhiều. Năm ngoái, LPB và DPG đã đi ngược thị trường trong giai đoạn VN-Index điều chỉnh và điều này thường cho thấy việc đánh các cổ phiếu Beta cao theo VN-Index thường không hiệu quả trong tháng 4 hàng năm.

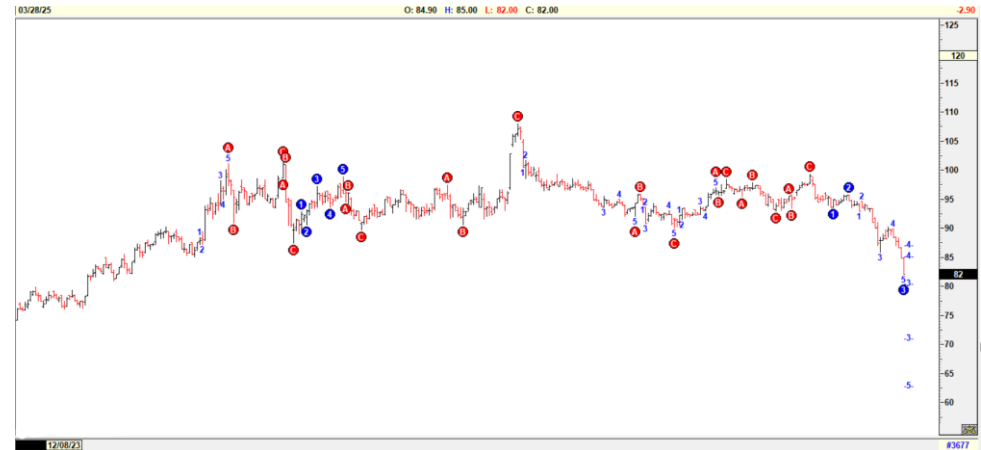
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 01 mã cho tín hiệu mua, 06 mã cho tín hiệu bán, 23 mã cho tín hiệu đi ngang, VIC...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 53% và 42.85% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch sẽ giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 2. Hỗ trợ là 1,300 điểm và kháng cự là 1,350 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu PNJ



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	489.37	489.8	488.95	YES	492.97	497.41	501.01	505.45	484.93	481.33	476.89	473.29
HNXINDEX	238.6	238.79	238.4	YES	240.05	241.91	243.36	245.22	236.74	235.29	233.43	231.98
UPIINDEX	98.72	98.77	98.67	YES	99.1	99.57	99.95	100.42	98.25	97.87	97.4	97.02
VN30	1375.01	1375.54	1374.47	YES	1380.18	1386.44	1391.61	1397.87	1368.75	1363.58	1357.32	1352.15
VNINDEX	1319.51	1320.53	1318.48	YES	1323.29	1329.13	1332.91	1338.75	1313.67	1309.89	1304.05	1300.27
VNXALL	2164.9	2166.15	2163.66	YES	2173.91	2185.41	2194.42	2205.92	2153.4	2144.39	2132.89	2123.88
VN30F1M	1368.73	1370.55	1366.92	NO	1372.37	1379.63	1383.27	1390.53	1361.47	1357.83	1350.57	1346.93
VN30F1Q	1368.17	1368.35	1367.98	YES	1370.33	1372.87	1375.03	1377.57	1365.63	1363.47	1360.93	1358.77
VN30F2M	1368.97	1370.6	1367.33	NO	1372.23	1378.77	1382.03	1388.57	1362.43	1359.17	1352.63	1349.37
VN30F2Q	1367.6	1368.05	1367.15	YES	1369.2	1371.7	1373.3	1375.8	1365.1	1363.5	1361	1359.4
BCM	78.2	78.5	77.9	NO	78.8	80	80.6	81.8	77	76.4	75.2	74.6
ACB	25.95	25.95	25.95	YES	26.05	26.15	26.25	26.35	25.85	25.75	25.65	25.55
BID	39.13	39.15	39.12	YES	39.22	39.33	39.42	39.53	39.02	38.93	38.82	38.73
BVH	53.53	53.55	53.52	YES	54.17	54.83	55.47	56.13	52.87	52.23	51.57	50.93
CTG	41.35	41.35	41.35	YES	41.55	41.75	41.95	42.15	41.15	40.95	40.75	40.55
GAS	67	67.1	66.9	NO	67.2	67.6	67.8	68.2	66.6	66.4	66	65.8
FPT	124.8	125.2	124.4	NO	125.6	127.2	128	129.6	123.2	122.4	120.8	120
GVR	35.07	35.2	34.93	NO	35.33	35.87	36.13	36.67	34.53	34.27	33.73	33.47
HDB	22.38	22.45	22.32	NO	22.52	22.78	22.92	23.18	22.12	21.98	21.72	21.58
HPG	27.25	27.3	27.2	NO	27.4	27.65	27.8	28.05	27	26.85	26.6	26.45
LPB	33.32	33.25	33.38	NO	33.63	33.82	34.13	34.32	33.13	32.82	32.63	32.32
MBB	23.93	23.95	23.92	YES	24.07	24.23	24.37	24.53	23.77	23.63	23.47	23.33
MSN	68.8	68.95	68.65	NO	69.3	70.1	70.6	71.4	68	67.5	66.7	66.2
MWG	59.8	59.8	59.8	YES	60.7	61.6	62.5	63.4	58.9	58	57.1	56.2
PLX	40.18	40.38	39.99	NO	40.57	41.33	41.72	42.48	39.42	39.03	38.27	37.88
SAB	49.4	49.45	49.35	NO	49.6	49.9	50.1	50.4	49.1	48.9	48.6	48.4
SSB	19.6	19.55	19.65	NO	19.8	19.9	20.1	20.2	19.5	19.3	19.2	19
SHB	12.67	12.65	12.68	NO	12.83	12.97	13.13	13.27	12.53	12.37	12.23	12.07
TCB	27.6	27.63	27.58	YES	27.75	27.95	28.1	28.3	27.4	27.25	27.05	26.9
STB	38.3	38.33	38.27	YES	38.65	39.05	39.4	39.8	37.9	37.55	37.15	36.8
SSI	26.32	26.3	26.33	YES	26.58	26.82	27.08	27.32	26.08	25.82	25.58	25.32
TPB	14.27	14.3	14.23	NO	14.33	14.47	14.53	14.67	14.13	14.07	13.93	13.87
VCB	65.1	65.25	64.95	NO	65.4	66	66.3	66.9	64.5	64.2	63.6	63.3
VHM	51.27	51.3	51.23	YES	51.83	52.47	53.03	53.67	50.63	50.07	49.43	48.87
VIB	19.85	19.88	19.83	NO	19.95	20.1	20.2	20.35	19.7	19.6	19.45	19.35
VJC	95.9	95.85	95.95	YES	96.6	97.2	97.9	98.5	95.3	94.6	94	93.3
VIC	57.73	57.6	57.87	NO	58.57	59.13	59.97	60.53	57.17	56.33	55.77	54.93
VNM	60.53	60.65	60.42	NO	60.87	61.43	61.77	62.33	59.97	59.63	59.07	58.73
VPB	19.28	19.3	19.27	YES	19.37	19.48	19.57	19.68	19.17	19.08	18.97	18.88
VRE	19.5	19.5	19.5	YES	19.65	19.8	19.95	20.1	19.35	19.2	19.05	18.9

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
HHS	13,322,000	2,776,590	480	4.67
DLG	9,461,500	1,922,090	492	6.8
KBC	8,201,200	3,482,800	235	1.18
FIT	4,869,900	936,480	520.02	6.9
SZC	4,594,900	1,520,290	302	-4.34
TIG	3,345,600	1,137,140	294	2.7
PNJ	3,238,200	759,540	426.34	-3.42
DL1	3,099,900	1,190,740	260	-1.49
BOT	2,449,700	1,031,500	237	13.46
TSC	2,263,500	408,010	554.77	6.72
HUT	2,231,000	877,690	254	-3.18
BSI	1,983,800	868,940	228	4.8
DPG	1,861,400	715,350	260	3.14
FID	1,670,900	119,960	1,393	-7.14
VKC	1,339,200	19,520	6860.66	-11.11
ACM	1,288,900	83,270	1,548	16.67
TV2	1,112,500	354,470	314	0.86
NTP	873,500	360,500	242	0.44
BII	802,900	42,700	1,880	-14.29
SAM	753,900	315,410	239.02	3.65
DCS	735,400	111,960	657	0
SRA	698,900	345,270	202	9.37
PVX	690,100	173,250	398	0
VTD	644,400	306,510	210	1.96
POM	604,000	163,780	368.79	0
QBS	525,300	169,710	310	0
HTP	462,900	57,600	804	-13.51
BMP	437,100	131,550	332	3.7
LMH	419,900	87,000	483	0
MSH	412,300	180,890	228	1.02
AMS	367,600	124,240	296	0
ADS	367,500	83,780	439	4.01
LCM	290,300	74,250	391	-6.67
DIC	264,000	34,480	766	0
OCH	254,800	122,310	208	1.56
LTG	239,900	61,940	387	-2.82
DVG	192,400	37,480	513	-11.76
PVL	191,100	27,690	690	7.69
MFS	173,900	77,030	226	-4.37
DXP	164,600	78,860	209	0

- Lưu ý: HHS, DLG...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
26-Mar	DPR	Mua	≤ 52	10% -20%	Giao dịch theo mô hình CANSLIM của William O'Neil
26-Mar	TV2	Mua	≤ 36.3	10% -20%	Quy hoạch điện VIII mở rộng có thể thúc đẩy tăng trưởng lợi nhuận của TV2
26-Mar	VOS	Mua	≤ 16.5	10% -20%	Việc bán tầu có thể thúc đẩy sóng đầu cơ ngắn hạn

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 27/03, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.846 VND/USD, giảm nhẹ 05 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.654 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.038 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.580 VND/USD, tăng nhẹ 10 đồng so với phiên 26/03. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 05 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 25.835 VND/USD và 25.935 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 27/03, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,02 - 0,38 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng 0,03 ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 3,96%; 1W 4,46%; 2W 4,56% và 1M 4,63%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở tất cả các kỳ hạn, giao dịch tại: ON 4,30%; 1W 4,37%; 2W 4,43%, 1M 4,48%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giữ nguyên ở kỳ hạn 3Y trong khi giảm ở các kỳ hạn còn lại, chốt phiên với mức: 3Y 2,16%; 5Y 2,30%; 7Y 2,67%; 10Y 2,97%; 15Y 3,15%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 20.000 tỷ đồng kỳ hạn 7 ngày, 20.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày, 10.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 28 ngày và 5.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 3.386,14 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 7 ngày và 656,43 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày, không có khối lượng trúng thầu ở các kỳ hạn 28 ngày và 91 ngày; có 4.379,43 tỷ đồng đảo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, NHNN hút ròng 336,86 tỷ đồng từ thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở phiên hôm qua. Có 89.768,84 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố; không có tín phiếu lưu hành trên thị trường.

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

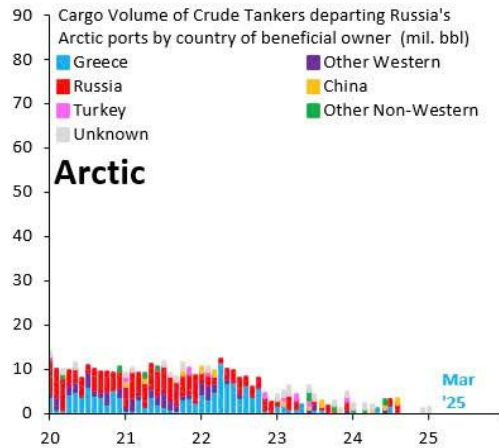
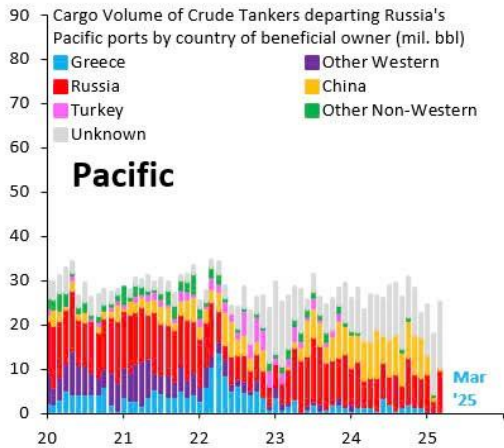
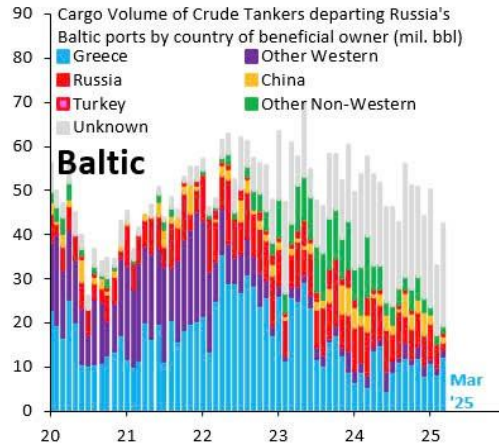
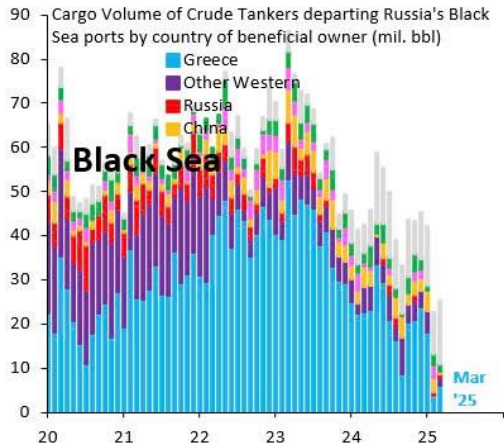
- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm "Uncle": Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

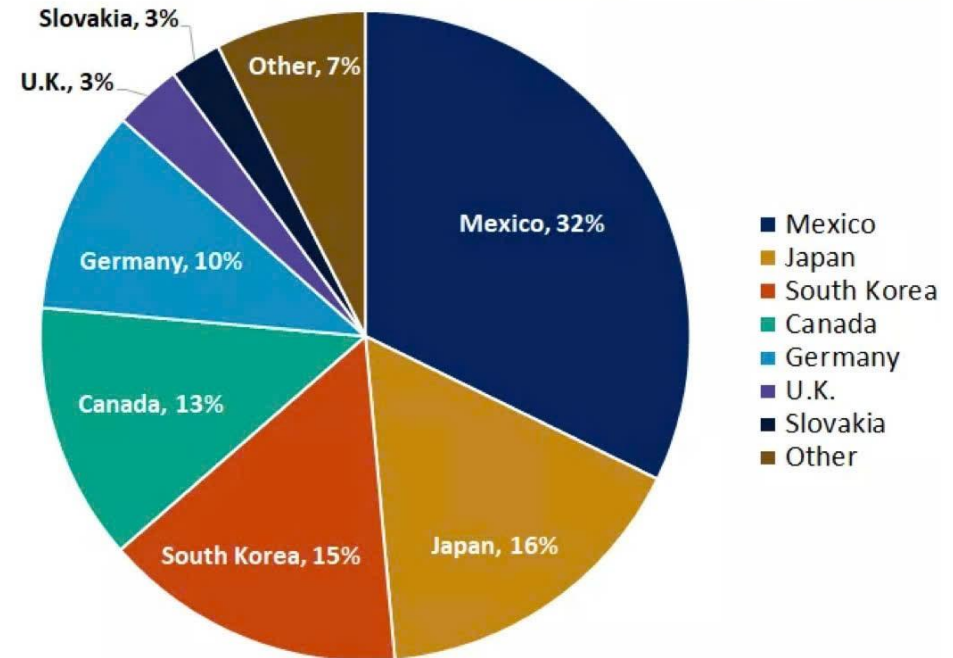


Hoạt động vận tải của các đội tàu trên thế giới



Nhập khẩu ô tô vào Mỹ theo các quốc gia

U.S. auto imports breakdown by country of origin





Các cổ phiếu công nghệ xuất hiện điểm Death Cross (MA(50) cắt xuống MA(200))



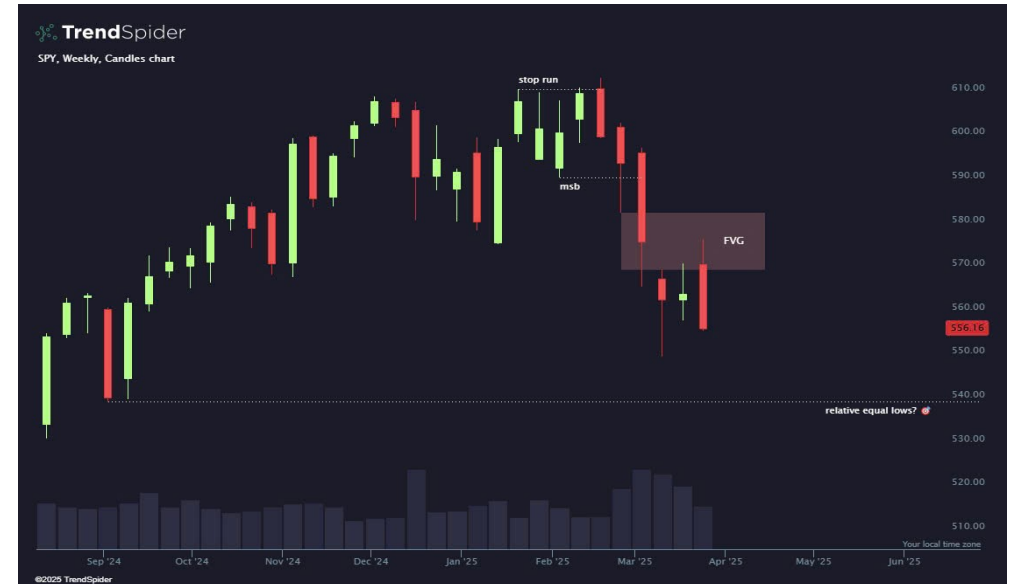
HD (Cổ phiếu xây dựng nhà) vẫn tiếp tục mô hình củng cố giá giảm – Tín hiệu tiêu cực



Mô hình vai đầu vai ở đỉnh đang hình thành với NFLX – Tín hiệu tiêu cực



S&P 500 xuất hiện một Fair Value Gap – Tín hiệu tiêu cực



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch tối nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

